TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NT
TỈNH THANH HÓA

Số:**27**/2018/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NT, ngày 25 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm 1985

- Bị đơn: Anh Mai Ngọc P, sinh năm 1986

Đều trú tại: Số nhà 660, khu phố Vĩnh L 2, thị trấn Bến S, huyện NT, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Vệc qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Vệc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật`, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị V và anh Mai Ngọc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị V và anh Mai Ngọc P.

- Về con: Chị Lê Thị V và anh Mai Ngọc P có 01 con chung, Mai Bảo Ngọc, sinh ngày 14/02/2012. Chị Lê Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Mai Bảo Ngọc đến khi thành niên; anh Mai Ngọc P có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung với chị Lê Thị V mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ 01/6/2018 đến khi Mai Bảo Ngọc thành niên.

Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Lê Thị V và anh Mai Ngọc P không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị V phải nộp 150.000đ tiền án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT theo biên lai thu số AA/2013/00043 ngày 14/3/2018, trả lại cho chị Lê Thị V 150.000đ tiền tạm ứng án phí (Chị Lê Thị V đã nộp đủ tiền án phí). Anh Mai Ngọc P phải nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện NT;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện NT;
- UBND thị trấn Bến S, huyện NT;
- Lưu hồ sơ 1, VP1, T11.

Lê Văn Quân